

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 194/2018/HS-ST.

Ngày: 03 - 10 - 2018.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Đinh Thị Thúy Hạnh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Nguyễn Thị Liên.

2. Ông Lê Quang Khỏe.

Thư ký phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thắm - Thư ký Toà án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Tường - Kiểm sát viên.

Ngày 03 tháng 10 năm 2018, tại trụ sở Nhà văn hóa khu 12, phường Nguyễn Trãi, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương mở phiên tòa lưu động xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 175/2018/HSST ngày 05/9/2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử sơ thẩm số: 186/2018/QĐXXST-HS ngày 19/9/2018 đối với bị cáo:

NGUYỄN MẠNH C, sinh năm: 1970; nơi cư trú: số 10/2 Nguyễn Đình Chiểu, khu 7, phường Ngọc Châu, thành phố H, tỉnh Hải Dương; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Mạnh N, sinh năm: 1942 và bà: Nguyễn Thị C, sinh năm: 1948; có vợ chị: Mai Thị Ngọc H (vợ thứ hai, đã ly hôn), sinh năm: 1980 và 02 con, con lớn - sinh năm: 1992, con nhỏ - sinh năm: 2000; tiền sự: không; tiền án: bản án số 17/2009/STHS ngày 21/01/2009 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (trị giá tài sản 18.165.500 đồng), nộp tiền án phí ngày 13/8/2009, ra trại ngày 13/5/2010. Bản án số 146/2012/HSST ngày 30/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 27 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày phạm tội 31/3/2012, trị giá tài sản 5.725.000 đồng), nộp tiền án phí ngày 09/10/2012, ra trại ngày 07/7/2014. Bản án số 95/2016/HSST ngày 15/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H xử phạt 07 tháng

tù về tội Trộm cắp tài sản (ngày phạm tội 30/3/2016, trị giá tài sản 315.000 đồng), ra trại ngày 30/10/2016. Nhân thân: bản án số 107 ngày 18/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt 60 tháng tù về tội Cướp, cưỡng đoạt tài sản và gây rối trật tự công cộng, ra trại năm 1999, nộp tiền án phí ngày 06/10/2006. Quyết định số 1341/QĐ-CT ngày 29/12/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; biện pháp ngăn chặn: bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/6/2018, chuyển tạm giam từ ngày 07/6/2018 đến nay tại Trại tạm giam Kim Chi- Công an tỉnh Hải Dương. Có mặt tại phiên tòa.

** Người làm chứng:*

1. Anh Trần Anh T, sinh năm: 1974.

Trú tại: khu 11, phường T, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

2. Anh Lê Văn C, sinh năm: 1959.

Trú tại: khu 10, phường B, thành phố H, tỉnh Hải Dương. Vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h30' ngày 04/6/2018, tại khu vực đường tàu xóm Phú Bình B, phường N, thành phố H, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H bắt quả tang Nguyễn Mạnh C đang cất giấu trái phép 01 bơm tiêm loại 3ml bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 lọ nước cất bằng thủy tinh nhãn hiệu Novocain. C khai nhận là Heroine cất giấu để sử dụng. Quá trình bắt giữ có sự chứng kiến của anh Trần Anh T ở khu 11, phường T và ông Lê Văn C ở khu 10, phường B, thành phố H.

Quá trình điều tra đã làm rõ: Nguyễn Mạnh C là người nghiện chất ma túy (Loại Heroine). Khoảng 16h00' ngày 04/6/2018, C đi bộ ra đường Phú Bình B, phường N, thành phố H mua được 01 gói heroine với số tiền 100.000 đồng của một người đàn ông (không biết họ tên, địa chỉ) rồi đi tìm nơi sử dụng. Khoảng 16h30' cùng ngày, C đến khu vực đường tàu xóm Phú Bình B, phường N, thành phố H cho ma túy vào 01 bơm tiêm chuẩn bị sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H kiểm tra. C thả bơm tiêm bên trong có ma túy xuống dưới đất. Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã thu giữ dưới đất ngay vị trí C đang đứng 01 bơm tiêm loại 3ml bên trong có chứa chất bột dạng cục màu trắng và 01 lọ nước

cất bằng thủy tinh nhãn hiệu Novocain trong túi áo C đang mặc, trước sự chứng kiến của anh Trần Anh T và ông Lê Văn C.

Tại kết luận giám định số: 379/KLGD-PC54 ngày 06 tháng 6 năm 2018 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương kết luận: Chất bột (dạng cục) màu trắng ghi thu của Nguyễn Mạnh C gửi đến giám định có khối lượng là 0,165 gam, là loại Heroine. Heroine nằm trong Danh mục I, STT: 9, Nghị định số 73/2018/NĐ-CP ngày 15/5/2018 của Chính phủ.

Về vật chứng: Đối với 0,102 gam Heroine hoàn lại sau giám định đựng và 01 (một) ống bơm kim tiêm loại 3ml đựng trong phong bì niêm phong số: 379/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Hải Dương; 01 lọ nước cất bằng thủy tinh nhãn hiệu Novocain hiện đang được quản lý tại kho vật chứng của Công an thành phố H chờ xử lý theo quy định của pháp luật.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội và không có ý kiến hay khiếu nại gì về kết luận giám định nêu trên.

Tại Cáo trạng số: 186/CT-VKSTPHD ngày 04 tháng 9 năm 2018, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo Nguyễn Mạnh C về tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H thực hành quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm như đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Về hình phạt chính: Áp dụng điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự; xử phạt bị cáo Nguyễn Mạnh C từ 05 năm đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/6/2018. Về hình phạt bổ sung: Không áp dụng. Về xử lý vật chứng: Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy 0,102 gam Heroine hoàn lại sau giám định, 01 (một) ống bơm kim tiêm loại 3ml được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 379/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 (một) lọ nước cất bằng thủy tinh nhãn hiệu Novocain (theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 07/9/2018). Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu,

miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016, buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Bị cáo nói lời sau cùng: đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, với biên bản bắt người phạm tội quả tang, lời khai của người làm chứng, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu điều tra khác đã thu thập có trong hồ sơ vụ án có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h30' ngày 04/6/2018, tại khu vực đường tàu xóm Phú Bình B, phường N, thành phố H, tỉnh Hải Dương, Nguyễn Mạnh C đang cất giấu trái phép 0,165 gam Heroine để sử dụng thì bị Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về ma túy - Công an thành phố H phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được ma túy là chất gây nghiện bị Nhà nước cấm tàng trữ, có tác hại lớn đến sức khỏe con người và là nguyên nhân phát sinh các loại tội phạm khác trong xã hội. Việc bị cáo cất giấu trái phép 0,165 gam Heroine trong người để sử dụng trái phép là vi phạm pháp luật nhưng với mục đích thỏa mãn cơn nghiện, ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo vẫn cố ý thực hiện. Bản án hình sự số 17/2009/STHS ngày 21/01/2009 của Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 21 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản. Bị cáo ra trại ngày 13/5/2010. Khi chưa được xóa án tích của bản án này, đến ngày 31/3/2012, bị cáo lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội Trộm cắp tài sản. Do vậy, đến bản án hình sự số 146/2012/HSST ngày 30/8/2012 của Tòa án nhân dân thành phố H được xác định bị cáo tái phạm. Đối với bản án số 95/2016/HSST ngày 15/6/2016 của Tòa án nhân dân thành phố H, bị cáo bị xử phạt 07 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản, bị cáo ra trại ngày 30/10/2016, đến ngày 04/6/2018, bị cáo lại thực hiện hành vi phạm tội trên. Như vậy, bị cáo đã tái phạm, thời điểm phạm tội chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 53 của Bộ luật hình sự thì hành vi của bị cáo đã cấu thành tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy” và thuộc trường hợp “Tái phạm nguy hiểm” là tình tiết định khung hình phạt quy định tại điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo theo điểm o khoản 2 Điều 249 Bộ luật hình sự với tội danh trên là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[2] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách độc quyền về việc quản lý các chất ma túy của Nhà nước; xâm phạm trật tự an toàn xã hội. Vì vậy, cần có mức hình phạt nghiêm tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo mới đủ tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, có ích cho xã hội.

[3] Xét bị cáo có nhân thân xấu: tại bản án số 107 ngày 18/7/1994 của Tòa án nhân dân tỉnh Hải Dương xử phạt bị cáo 60 tháng tù về tội Cướp, cưỡng đoạt tài sản và gây rối trật tự công cộng, ra trại năm 1999, nộp tiền án phí ngày 06/10/2006. Quyết định số 1341/QĐ-CT ngày 29/12/2005 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố H về việc áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa người đi cai nghiện bắt buộc thời hạn 24 tháng; đối với bản án và quyết định trên, bị cáo đã được xóa. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; mẹ đẻ bị cáo được Nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến Hạng ba nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Do đó, Hội đồng xét xử sẽ xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự nhân đạo của pháp luật. Tuy nhiên, Hội đồng xét xử thấy vẫn cần thiết phải cách ly bị cáo khỏi xã hội một thời gian nhất định nhằm giáo dục, cải tạo đối với bị cáo nói riêng và phòng ngừa chung trong xã hội.

[4] *Về hình phạt bổ sung*: Xét bị cáo không có nghề nghiệp ổn định, không có thu nhập và tài sản riêng nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[5] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 0,102 gam Heroine hoàn lại sau giám định là vật thuộc loại Nhà nước cấm tàng trữ và **01 (một) ống bơm kim tiêm loại 3ml**, 01 lọ nước cất bằng thủy tinh nhãn hiệu Novacain không sử dụng được thì bị tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a, c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

[6] *Về án phí*: Bị cáo có tội nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[7] Đối với người bán trái phép chất ma túy cho C không làm rõ được nên không có căn cứ xử lý.

[8] Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố H, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ: điểm o khoản 2 Điều 249; điểm s khoản 1; khoản 2 Điều 51; điểm a, c khoản 1 Điều 47; điểm b khoản 2 Điều 53 Bộ luật hình sự; điểm a; c khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự; Luật phí và lệ phí số 97/2015/QH13 ngày 25/11/2015 của Quốc hội; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: bị cáo Nguyễn Mạnh C phạm tội: “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Mạnh C 05 (năm) năm 03 (ba) tháng tù**, thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 04/6/2018.

2. Về xử lý vật chứng: Tịch thu tiêu hủy 0,102 gam Heroine hoàn lại sau giám định, **01 (một) ống bơm kim tiêm loại 3ml được đựng trong 01 (một) phong bì niêm phong số 379/KLGD-PC54 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Hải Dương và 01 (một) lọ nước cất bằng thủy tinh nhãn hiệu Novocain (theo Biên bản giao, nhận vật chứng giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra- Công an thành phố H và Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H ngày 07/9/2018).**

3. Về án phí: buộc bị cáo Nguyễn Mạnh C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: bị cáo được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- VKSNDTP.H;
- VKSND tỉnh Hải Dương;
- Cơ quan điều tra Công an TP.H;
- Cơ quan Thi hành án hình sự;
- Chi cục THADSTP. H;
- Sở Tư pháp tỉnh H;
- Lưu hồ sơ;
- Lưu văn phòng.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Đinh Thị Thúy Hạnh